

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:.....

Lớp:

Giáo viên coi:.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI NĂM

Năm học: 2022-2023

Môn: TIẾNG VIỆT 3 (Đọc)

Thời gian làm bài 35 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên chấm:



<u>Duyệt đề</u>	<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét</u>
.....

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG (4 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng: (3 điểm) HS đọc 1 đoạn, bài không có trong sách giáo khoa (do giáo viên lựa chọn và chuẩn bị trước, ghi rõ tên bài, đoạn đọc vào phiếu cho HS bốc thăm) trong các tiết ôn tập ở cuối học kỳ.

2. Trả lời câu hỏi: (1 điểm) Trả lời 1 câu hỏi đơn giản về nội dung đoạn, bài đọc.

II. ĐỌC HIỂU (6 điểm)

*** Đọc thầm bài văn sau:**

BÁC RẤT THƯƠNG LOÀI VẬT

Lúc ở chiến khu, Bác Hồ nuôi một con chó, một con mèo và một con khỉ. Thông thường thì ba loài đó vốn chẳng ưa nhau. Không biết Bác dạy thế nào mà chúng lại quấn quýt nhau, không hề trêu chọc hay cắn nhau bao giờ.

Mỗi lần chuyển nhà đến nơi ở mới, bao giờ con khỉ cũng nhảy phóc lên ngồi trên lưng con chó. Hễ chó đi chậm, khỉ cẩu hai tai chó giật giật. Chó chạy sai thì khỉ gò lưng như người phi ngựa. Chó chạy thong thả. Khỉ buông thõng hai tay, ngồi ngúc nga ngúc ngoác. Ai trông thấy cũng phải phì cười. Con mèo đen có đốm trắng thì ngoao ngoao lững thững chạy theo.

Riêng con khỉ thì rất nghịch nên các anh bảo vệ thường phải cột dây. Khi Bác ăn cơm, Bác mở dây và cho nó ăn. Bữa nọ, Bác vừa quay lưng ngó ra sân, nó bèn bốc trộm cơm của Bác và ngồi yên, giấu nắm cơm trong tay và như không có chuyện gì xảy ra. Tôi nhìn thấy vội kêu lên: “Sao mày bốc cơm của Bác?” Con khỉ vội lom khom chạy đi. Cậu ta vừa chạy vừa quay lại nhìn như sợ Bác giận. Bác chỉ mỉm cười, nụ cười rất hiền lành.

Theo Truyện kể về Bác Hồ.

Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo các yêu cầu dưới đây.

Câu 1. (0,5 điểm) Lúc ở chiến khu, Bác Hồ nuôi những con vật nào?

- A. Khỉ, chó và gà.
- B. Chó, khỉ và cáo
- C. Chó, mèo và khỉ.
- D. Gà, mèo và chó.

Câu 2. (0,5 điểm) Các con vật Bác nuôi có tình cảm với nhau như thế nào?

- A. Không ưa nhau.
- B. Rất ghét nhau.
- C. Hay đánh nhau
- D. Quấn quýt nhau

Câu 3. (0,5 điểm) Chi tiết nào cho thấy con khỉ rất nghịch?

- A. Hễ con chó đi chậm, nó cấu vào hai tai chó giật giật.
- B. Bác vừa quay lưng, nó bèn bóc com của Bác, giấu đi.
- C. Nó vừa chạy vừa quay lại nhìn Bác như sợ Bác giận.
- D. Chó chạy sai thì khỉ gò lưng như người phi ngựa.

Câu 4. (0,5 điểm) Để con khỉ bớt nghịch, các anh bảo vệ đã phải làm gì?

- A. Mắng nó
- B. Cột dây vào nó
- C. Không cho nó ăn
- D. Nhốt vào nó chuồng

Câu 5. (1 điểm) Câu chuyện trên nói lên điều gì?

.....
.....
.....
.....

Câu 6. (1 điểm) Em học được điều gì qua câu chuyện này?

.....
.....
.....
.....

Câu 7. (0,5 điểm) + Câu “Sao mày bóc com của Bác?” thuộc kiểu câu nào ?

- A. Câu hỏi
- B. Câu kể
- C. Câu khiến
- D. Câu cảm

+ Bộ phận in đậm trong câu văn sau trả lời cho câu hỏi nào: “*Lúc ở chiến khu, Bác Hồ nuôi một con chó, một con mèo và một con khỉ.*”?

- A. Khi nào?
- B. Ở đâu?
- C. Bằng gì?
- D. Để làm gì?

Câu 8. (0,5 điểm) Trong câu sau: “Con mèo đen có đốm trắng thì ngoao ngoao lững thững chạy theo”.

+ Từ chỉ sự vật:.....

+ Từ chỉ hoạt động:.....

+ Từ chỉ đặc điểm:.....

Câu 9 (0,5 điểm) Đặt dấu hai chấm, dấu phẩy, dấu chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây:

Hùng kêu to

- Phía trước có núi đá cao vực sâu hun hút đó

Câu 10. (0,5 điểm) Đặt câu có sử dụng biện pháp so sánh để nói về một con vật trong bài đọc trên

.....
.....

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:

Lớp:

Giáo viên coi:.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI NĂM

Năm học: 2022-2023

Môn: TOÁN 3

Thời gian làm bài 40 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên chấm:



<u>Duyệt đề</u>	<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét</u>
	
	

I. TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Khoanh vào đáp án đúng

+ Chữ số 9 trong số 59 458 có giá trị là:

- A. 9 000 B. 900 C. 90 D. 9 400

+ Số 21 La Mã được viết là :

- A. XX B. XVIII C. XXI D. XIX

+ Tháng 12 có :

- A. 30 ngày B. 28 ngày C. 29 ngày D. 31 ngày

+ Làm tròn số 34 681 đến hàng chục nghìn là :

- A. 34 700 B. 34 000 C. 35 000 D. 30 000

Câu 2. (1 điểm) Điền số hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm

Đọc số	Viết số
Hai mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi chín
.....	12 065
Năm mươi nghìn không trăm linh một
.....	15 000

Câu 3. (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S

Rô-bốt bê khay có 4 cái bánh: 3 bánh táo và 1 bánh dâu. Mi nhắm mắt và lấy 2 cái bánh trên khay.

- a. Mi chắc chắn lấy được 2 bánh táo.
- b. Mi có thể lấy được 1 bánh táo và 1 bánh dâu.
- c. Mi không thể lấy được 2 bánh dâu.



Câu 4. (1 điểm) Điền dấu >; <; = thích hợp vào chỗ chấm

4m 6dm 46dm

5 tuần 35 ngày

$\frac{1}{6}$ của 60 phút 20 phút

31kg 60g 3600 g

Câu 5. (1 điểm) Nối mỗi biểu thức với giá trị thích hợp

$$(12 + 5) \times 3$$

$$30 + 15 : 3$$

$$65 + 10 \times 2$$

$$125 - 45 + 98$$

85

51

35

178

II. TỰ LUẬN. (4 điểm)

Bài 1. (1 điểm) Đặt tính rồi tính

$$35\ 215 + 10\ 916$$

$$85\ 871 - 65\ 932$$

$$20\ 548 \times 3$$

$$72\ 125 : 6$$

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2. (2 điểm)

+ Với 10 000 đồng, em có thể mua được 1 chiếc bánh bao. Để mua 1 hộp bút em cần gấp ba lần số tiền đó. Hỏi em cần bao nhiêu tiền để mua 1 chiếc bánh bao và 1 hộp bút?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

+ Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài là 81cm, chiều rộng bằng $\frac{1}{9}$ chiều dài. Tính diện tích của mảnh vườn đó?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. (1 điểm) a. Tìm hiệu của số lớn nhất và số bé nhất, biết rằng mỗi số chỉ có bốn chữ số không giống nhau là 2, 4, 5, 8.

.....

.....

.....

.....

.....

b. Tính nhanh: $15 + 66 + 53 + 85 + 47 + 34$

.....

.....

.....

